

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **39/2024/HS-ST**
Ngày 21 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Thắng**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:

Ông **Đàm Văn Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tạ Minh Q, sinh năm 1988; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 1, thôn Ngọc Phúc, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; họ và tên bố: Tạ Văn Sứ, sinh năm 1959; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Miên, sinh năm 1959; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1987; con: có 2 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án: 01 tiền án về tội “Đánh bạc” tại bản án số 522/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2024 đến ngày 26/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.

2. Họ và tên: Ngô Thị D, sinh năm 1970; tên gọi khác: không; nơi đăng ký hộ khẩu: số 76 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; chỗ ở: số nhà 21, ngách 39, ngõ 108 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ và tên bố: Ngô Văn Khang,

sinh năm 1912 (đã chết); họ và tên mẹ: Hồ Thị Bông, sinh năm 1928 (đã chết); gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; chồng: Lê Thanh Hải, sinh năm 1963; con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: tại bản án số 46/2017/HSST ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 28/12/2018, đã nộp án phí hình sự ngày 17/4/2017, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 16/5/2024, Ngô Thị D bị Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội bắt khẩn cấp và bị tạm giữ về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện đang bị tạm giữ tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Nguyễn Quý M**, sinh năm 1970; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ và tên bố: Nguyễn Quý Chúc, sinh năm 1932 (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1932 (đã chết); gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Tạ Thị Vui, sinh năm 1973; con: có 2 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 28/3/2014, bị cáo bị Công an xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 28/3/2014. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.

4. Họ và tên: **Bùi Văn N**, sinh năm 2001; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ và tên bố: Bùi Văn Mười, sinh năm 1971; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1976; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 16/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.

5. Họ và tên: **Tạ Văn Q**, sinh năm 1993; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn Ngọc Phúc, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ và tên bố: Tạ Văn Quý, sinh năm 1964; họ và tên mẹ: Đỗ Thị Thù, sinh năm 1969; gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.

6. Họ và tên: **Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1983; tên gọi khác: không; nơi cư trú: thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; họ và tên bố: Nguyễn Tiến Nghi, sinh năm 1954; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1956; gia đình bị cáo có 5 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Tạ Thị Thắm, sinh năm 1983; con: có 2 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương.

Các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Nguyễn Huy D**, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tối ngày 07/4/2024, vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn P, trú tại thôn Bái Ngoại, xã Liệp Tuyết, huyện Quốc Oai tổ chức ăn uống tại trang trại của gia đình chị H ở thôn Bái Ngoại. Sau khi ăn uống xong, anh Phương và một số người bạn khác rời trang trại đi chơi; còn lại Nguyễn Tiến H, Ngô Thị D và chị H ở lại trang trại uống nước nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, anh Nguyễn Huy D (sinh năm 1988, HKTT: thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội); Bùi Văn N, Nguyễn Quý M lần lượt đến trang trại của chị H chơi; chị H vào phòng ngủ của mình để nằm nghỉ. Lúc này Ngô Thị D thấy ở góc nhà gần tủ lạnh có 01 bộ bài tú lơ khơ, Dung đã lấy bộ bài và nhờ Nam hướng dẫn cách chơi “Liêng”. Tiếp đó, Tạ Minh Q, Tạ Văn Q cùng đi đến trang trại của chị H chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nam, Dung, M, Quân, Quyền cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” tại 01 chiếc chiếu nhựa được trải sẵn ở giữa nhà chị H. Quá trình đánh bạc, Hưng và anh Dương ngồi xem, không tham gia đánh bạc; cả nhóm đánh bạc được khoảng 5 đến 6 ván thì Nam hỏi vay của Nguyễn Tiến H số tiền 500.000 đồng để dùng vào mục đích đánh bạc, Hưng biết Nam vay tiền để đánh bạc nên đã cho Nam vay 500.000 đồng.

Cách thức đánh liêng được các bị cáo quy định như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, chia cho mỗi người 03 quân bài để tính điểm; thỏa thuận cược, góp gà là 50.000 đồng, tổ theo chiều kim đồng hồ, không quy định về mức tố cao nhất, ai thắng cuối cùng trong vòng tố sẽ được ăn tiền của mọi người cùng góp, cùng tố trong ván bạc. Quy ước 03 quân liên tiếp khác chất gọi là liêng, điểm sẽ cao hơn 9 điểm và cao hơn “đĩ” (“đĩ” gồm 03 quân đầu người không liên tiếp); có 01 hoặc 02 quân bài từ Át đến 9 và có thêm quân 10, J, Q, K thì những quân 10, J, Q, K sẽ tính là không điểm, sau đó cộng các quân bài còn lại, nếu ai điểm cao hơn thì người đó thắng, bằng điểm nhau thì so đến chất trên bài theo thứ tự rô, cơ,

tép, bích. Nếu người nào có sấp (03 quân giống nhau khác chất) mà thắng sẽ được ăn số tiền mọi người cùng góp, cùng tổ trong ván và mỗi người phải bỏ thêm 300.000 đồng cho người thắng. Nếu người nào có đồng hoa (03 quân liên tiếp cùng chất) mà thắng sẽ được ăn số tiền mọi người cùng góp, cùng tổ trong ván và mỗi người phải bỏ thêm 200.000 đồng cho người thắng.

Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 05 phút cùng ngày thì Công an huyện Quốc Oai phối hợp với Công an xã Liệp Tuyết vào kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đám bạc, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; tiền trên chiếu bạc 6.410.000 đồng; thu giữ tiền trên người các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.030.000 đồng (*trên người Nam 1.500.000 đồng; trên người Quyền 1.440.000 đồng; trên người Quân 90.000 đồng*). Ngoài ra, Công an huyện Quốc Oai còn tạm giữ số tiền 7.080.000 đồng tại túi xách của Ngô Thị D cất trong phòng ngủ của chị H; tạm giữ của Nguyễn Tiến H 790.000 đồng và anh Nguyễn Huy D 2.300.000 đồng.

Ngày 15/4/2024, Nguyễn Tiến H đến Công an huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đầu thú về việc ngày 7/4/2024, Hưng đã cho Nam vay số tiền 500.000 đồng để Nam đánh bạc cùng với các bị cáo khác.

Nguyễn Quý M sử dụng số tiền 3.010.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt M đang thua số tiền là 250.000 đồng. Khi bị bắt quả tang M bị thu giữ số tiền 2.760.000 đồng trên chiếu bạc nơi M đang ngồi.

** Quá trình điều tra xác định hành vi từng bị cáo như sau:*

1. Bùi Văn N sử dụng số tiền 2.100.000 đồng (*trong đó có số tiền 500.000 đồng vay của Nguyễn Tiến H*) để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Nam đang thắng số tiền là 1.450.000 đồng. Nam bị thu giữ 2.050.000 đồng trên chiếu bạc và 1.500.000 đồng trên người. Nếu không bị bắt quả tang, Nam sẽ sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc.

2. Tạ Văn Q sử dụng số tiền 1.940.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Quyền đang thắng số tiền 850.000 đồng. Quyền bị thu giữ 1.350.000 đồng trên chiếu và 1.440.000 đồng trên người. Nếu không bị bắt quả tang, Quyền sẽ sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc.

3. Ngô Thị D sử dụng số tiền 1.350.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Dung đang thua toàn bộ số tiền nêu trên.

4. Tạ Minh Q sử dụng số tiền 1.040.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Quân đang thua số tiền là 700.000 đồng. Quân bị thu giữ 250.000 đồng trên chiếu bạc và 90.000 đồng trên người. Nếu không bị bắt quả tang, Quân sẽ sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc.

5. Nguyễn Tiến H ngồi xem, chứng kiến các bị cáo đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Bùi Văn N vay số tiền 500.000 đồng của Hưng; Hưng biết Nam vay tiền để đánh bạc nhưng vẫn đồng ý cho Nam vay. Hành vi này của Hưng đã đồng phạm với Nam về hành vi đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **9.440.000 đồng**.

* *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng nêu trên được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai để bảo quản, giải quyết theo quy định của pháp luật.

* *Quá trình điều tra vụ án*, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến, người liên quan và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* *Cáo trạng số 40/CT-VKS-QO ngày 28 tháng 5 năm 2024* của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, truy tố các bị cáo Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q, Nguyễn Tiến H về tội “*Đánh bạc*” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q, Nguyễn Tiến H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Minh Q từ 8 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 522 ngày 22/12/2022 của TAND thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 17 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 20 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 07/4 đến ngày 26/4/2024).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị D từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ 03 ngày tạm giữ.

- Áp dụng chung khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Quý M, Tạ Văn Q, mỗi bị cáo từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ. Bị cáo Bùi Văn N được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo bị xử phạt cải tạo không giam giữ, do các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

Giao các bị cáo M, Nam cho UBND xã Ngọc Mỹ và giao các bị cáo Quyền, Hưng cho UBND xã Ngọc Liệp giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan THAHS ra quyết định đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b, khoản 2, 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.440.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ: 01 Chiếu nhựa đã qua sử dụng; 01 Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài; Trả lại cho bị cáo Ngô Thị D số tiền 7.080.000 đồng và trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H 790.000 đồng; trả lại cho anh Nguyễn Huy D 2.300.000 đồng. Đây là những số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 22 giờ 5 phút ngày 07/4/2024, tại trang trại của chị Nguyễn Thị H ở thôn Bái Ngoại, xã Liệp Tuyết, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q, Nguyễn Tiến H đã cùng nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Đến 22 giờ 05 phút cùng ngày, Công an huyện Quốc Oai phối hợp với Công an xã Liệp Tuyết vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đám bạc và thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là **9.440.000 đồng**. Trong đó Nguyễn Tiến H không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi cho cho Bùi Văn N vay số tiền 500.000 đồng để Nam đánh bạc nên đã phạm tội *Đánh bạc* với vai trò là đồng phạm giúp sức cho Bùi Văn N.

Như vậy, Hội đồng xét xử kết luận hành vi của các bị cáo Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q, Nguyễn Tiến H đã thỏa mãn đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố các bị cáo về các tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự:

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi đánh bạc của các bị cáo không chỉ gây thiệt hại đến chính tài sản của các bị cáo và gia đình mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Quốc Oai, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ những tác hại do hành vi đánh bạc gây ra và cũng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật. Thế nhưng các bị cáo đã hám lời cô ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Quân do đã có tiền án về tội Đánh bạc nhưng đang trong thời hạn thử thách án treo Quân tiếp tục phạm tội Đánh bạc nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Còn các bị cáo khác đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với các bị cáo M, Nam, Quyền, Hưng khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Riêng bị cáo Hưng, sau khi phạm tội đã đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt chính đối với các bị cáo: Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình đánh bạc không có người canh gác, không ai cho vay lãi hay sử dụng phương tiện trợ giúp cho việc đánh bạc nhưng cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo (dựa trên nhân thân và số tiền dùng để đánh bạc) trong vụ án để quyết định cho phù hợp. Cụ thể như sau:

- Bị cáo *Tạ Minh Q* có nhân thân xấu, đã 01 lần bị xét xử về tội Đánh bạc vào năm 2022, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đánh bạc nên thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên bị cáo có vai trò chính, phải chịu mức án cao nhất và cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

- Bị cáo *Ngô Thị D* có nhân thân xấu, đã 01 lần bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy vào năm 2017 tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo cũng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự, tham gia đánh bạc với số tiền là 1.300.000 đồng nên bị cáo có vai trò thứ hai, phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

- Các bị cáo *Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q* có lý lịch trong hồ sơ thể hiện các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc trong vụ án lần lượt là 3.010.000 đồng, 2.100.000 đồng, 1.940.000 đồng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử các bị cáo mức án nghiêm tùy theo số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc, nhưng không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung.

- Còn bị cáo *Nguyễn Văn Hưng* tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã cho Nam vay số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Do đó bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, là đồng phạm giúp sức cho Nam nên bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi xem xét quyết định hình phạt cần xét tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b, khoản 2, 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số tiền 9.440.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Đối với 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là vật chứng phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền thu giữ của bị cáo *Ngô Thị D* số tiền 7.080.000 đồng; thu giữ của bị cáo *Nguyễn Tiến H* 790.000 đồng và thu giữ của anh *Nguyễn Huy D* 2.300.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo *Dung, Hưng* và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh *Dương*.

Đối với chị *Nguyễn Thị H*: Khi các bị cáo *Bùi Văn N, Nguyễn Quý M, Tạ Văn Q, Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Tiến H* đánh bạc tại trang trại của gia đình chị *H* thì chị *H* không biết và cũng không cho các bị can đánh bạc tại nhà mình. Tại đây cũng không có ai thu tiền hồ phé, không bố trí người canh gác, bảo

vệ và cũng không có ai cho vay, cầm cố tài sản để các bị can lấy tiền đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Nguyễn Thị H về hành vi *Tổ chức đánh bạc* hoặc *Gá bạc* theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Huy D (*sinh năm 1988, trú tại thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai*) có mặt tại trang trại nhà chị H xem đánh bạc; anh Nguyễn Duy Đô (*sinh năm 1977, trú tại thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai*) sang chị H để xin rau cùng thời điểm Cơ quan Công an vào bắt quả tang đánh bạc, quá trình điều tra xác định 02 người này không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Dương, anh Đô là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Tạ Minh Q, Ngô Thị D, Nguyễn Quý M, Bùi Văn N, Tạ Văn Q, Nguyễn Tiến H phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Tạ Minh Q 08** (tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 522 ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung **17** (mười bảy) tháng tù, được trừ 20 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4 đến ngày 26/4/2024. Bị cáo còn phải chấp hành 16 (mười sáu) tháng 10 (mười) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Ngô Thị D 08** (tám) tháng tù, được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024. Bị cáo còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quý M 09** (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024 quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam

giữ, bị cáo phải thi hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan THAHS Công an huyện Quốc Oai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Bùi Văn N 09** (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 16/4/2024 quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thi hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan THAHS Công an huyện Quốc Oai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo **Tạ Văn Q 09** (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 10/4/2024 quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thi hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan THAHS Công an huyện Quốc Oai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

1.6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến H 06** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan THAHS Công an huyện Quốc Oai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ cho các bị cáo. Giao các bị cáo M, Nam cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội và giao các bị cáo Quyền, Hưng cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.440.000 (*chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn*) đồng; trả lại cho bị cáo Ngô Thị D số tiền 7.080.000 (*bảy triệu, không trăm tám mươi nghìn*) đồng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H số tiền 790.000 (*bảy trăm chín mươi nghìn*) đồng; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Huy D số tiền 2.300.000 (*hai triệu, ba trăm nghìn*) đồng theo Ủy nhiệm chi ngày 20 tháng 6 năm 2024 vào tài khoản số 3949.0.1052756.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 chiếc nhựa hoa văn màu nâu, đỏ, vàng cũ, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài cũ, đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 53/2024/THA ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12; điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những nội dung liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã Ngọc Liệp; Ngọc Mỹ huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long